

Số: 157/QĐ-TĐHHT

Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành kế hoạch trung hạn các hoạt động của Trường Đại học Hà Tĩnh giai đoạn 2019-2021**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH**

Căn cứ Điều lệ trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Hà Tĩnh ban hành theo Quyết định số 1328/QĐ-TĐHHT ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Kế hoạch số: 10/KH-TĐHHT ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc xây dựng kế hoạch trung hạn các hoạt động của Trường Đại học Hà Tĩnh giai đoạn 2019-2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2019-2021 cho các lĩnh vực hoạt động về: Cơ cấu tổ chức và phát triển đội ngũ; Công tác Đào tạo; Công tác học sinh sinh viên; Công tác Cơ sở vật chất của Trường Đại học Hà Tĩnh (có các bản kế hoạch kèm theo).

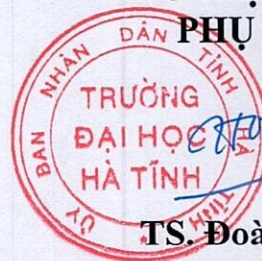
**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ban hành.

**Điều 3.** Các đơn vị trực thuộc và các cá nhân thuộc quản lý của Trường Đại học Hà Tĩnh căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
PHỤ TRÁCH**



**TS. Đoàn Hoài Sơn**

## **KẾ HOẠCH TRUNG HẠN**

### **Về cơ cấu tổ chức và phát triển đội ngũ giai đoạn 2019-2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 157/QĐ-TĐHHT ngày 01 tháng 3 năm 2019)

#### **1. Căn cứ**

- Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Hà Tĩnh lần thứ III, nhiệm kỳ 2015-2020, số 01-NQ/ĐH ngày 26/8/2015 của Đảng bộ Trường Đại học Hà Tĩnh;

- Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-TĐHHT ngày 5/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh về việc ban hành kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Hà Tĩnh đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030;

- Căn cứ “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hà Tĩnh” ban hành theo Quyết định số 1328/QĐ-TĐHHT ngày 07/10/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh.

#### **2. Mục tiêu về cơ cấu tổ chức, đội ngũ giai đoạn 2019-2021**

- Xây dựng cơ cấu tổ chức hợp lý và hiệu quả.

+ Sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy theo Đề án đã xây dựng, đến năm 2021 bộ máy của Trường còn 20 đơn vị trực thuộc.

+ Tập trung văn phòng các tổ chức đoàn thể về một đầu mối.

+ Bổ sung đội ngũ viên chức quản lý cấp Trường.

+ Đến năm 2021, giảm số lượng nhân viên hành chính ở bộ phận phục vụ xuống còn 1/3 số lượng giảng viên.

- Thu hút, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ giảng dạy. Xây dựng đội ngũ giảng viên đạt trình độ quốc gia và khu vực.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên đảm bảo về số lượng; hài hòa, hợp lý về độ tuổi, giới tính, học hàm, học vị; có phẩm chất đạo đức tốt, làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo; có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng quá trình thực hiện sứ mạng của Trường Đại học Hà Tĩnh. Cụ thể, đến năm 2021:

+ Có trên 20% giảng viên có trình độ tiến sĩ, trong đó 3% giảng viên có chức danh PGS;

+ 100% viên chức quản lý (từ cấp bộ môn, trưởng phó đơn vị trở lên) đạt tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn và trình độ quản lý theo luật Giáo dục Đại học;

+ 100% các mã ngành đào tạo trình độ Đại học của Nhà trường đạt yêu cầu về số lượng Giảng viên có trình độ Tiến sĩ và Thạc sĩ theo quy định; mở thêm một số ngành Đại học có sức thu hút cao đối với người học; mở được một số ngành đào tạo Thạc sĩ về Quản lý Kinh tế, Quản lý Giáo dục, Toán sơ cấp, Công nghệ thông tin, Tiếng Anh;

+ 100% cán bộ quản lý, giảng viên ở các khoa, giảng viên kiêm chức từ 45 tuổi đối với nữ, 50 tuổi trở xuống đối với nam đạt trình độ công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Trình độ ngoại ngữ (một trong những ngoại ngữ thông dụng như Tiếng Anh, Pháp, Nhật, Nga, Trung): Cán bộ quản lý, lãnh đạo, giảng viên ở các khoa, giảng viên kiêm chức dưới 45 tuổi đối với nữ, nam 50 tuổi trở xuống phải đạt trình độ ngoại ngữ A2 đối với trình độ đại học, B1 đối với trình độ thạc sĩ, B2 đối với trình độ tiến sĩ. Riêng đối với giảng viên dạy ngoại ngữ áp dụng cho ngoại ngữ thứ 2.

### **3. Thực trạng về cơ cấu tổ chức và đội ngũ**

Trường Đại học Hà Tĩnh được thành lập theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 19/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ, chính thức đi vào hoạt động 10/5/2007, khi mới thành lập Trường có 21 đơn vị trực thuộc, gồm 7 khoa 02 bộ môn, 08 phòng, 03 trung tâm và 01 ban quản lý dự án; đến tháng 11/2013 Trường sáp nhập thêm trường Trung cấp kỹ thuật Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tháng 7/2018, Trường có 26 đơn vị trực thuộc gồm 07 khoa, 02 bộ môn, 09 phòng, 05 trung tâm, 02 trường trực thuộc, 01 ban.

Hội đồng Trường được thành lập năm 2018; cơ cấu tổ chức của Nhà trường được kiện toàn sắp xếp lại phù hợp với chức năng, nhiệm vụ trong từng thời kỳ; luôn luôn tuân thủ các quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường đại học, các quy định khác của pháp luật và phù hợp với thực tế nhà trường và địa phương. Kịp thời giải thể, sáp nhập những đơn vị hoạt động kém hiệu quả hoặc giảm chức năng, nhiệm vụ do yêu cầu công tác; thành lập các đơn vị cần thiết phục vụ yêu cầu nhiệm vụ mới. Các đơn vị trực thuộc phát huy tốt tính tự chủ, sáng tạo nhằm

thực hiện và hoàn thành các mục tiêu của Nhà trường. Đến tháng 10/2018, số lượng đơn vị trực thuộc Trường đã được tinh gọn còn 23 đơn vị, gồm 07 khoa, 02 bộ môn, 09 phòng, 01 trung tâm, 01 viện, 01 ban và 02 trường trực thuộc.

Cơ cấu tổ chức của Nhà trường tuy đã được kiện toàn song vẫn còn một vài bộ phận chưa ổn định do nhiệm vụ được giao còn phải bổ sung. Trong thời gian tới Nhà trường cần tiếp tục thu gọn đầu mối, hoàn thiện cơ cấu tổ chức đảm bảo tinh, gọn, hiệu quả.

Trong những năm qua, đội ngũ cán bộ, giảng viên của Trường không ngừng được tăng cường về số lượng và chất lượng. Số lượng cán bộ, giảng viên tăng nhanh qua các năm, trong đó tăng chủ yếu là cán bộ giảng dạy.

Khi mới thành lập, đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên toàn Trường có 204 người, trong đó có 06 Tiến sĩ (01 GS, 02 PGS), 53 thạc sĩ và 95 Đại học. Hiện nay, toàn Trường có 301 cán bộ, GV và nhân viên. Trong đó, số lượng giảng viên là 210 người, nhân viên hành chính là 91 người. Điều này cho thấy, cơ cấu tổ chức bộ máy còn bất cập, số nhân viên hành chính khá đông (tỷ lệ 30,23%), chưa tinh gọn; đội ngũ hành chính vẫn còn thiếu tính chuyên nghiệp nên hiệu quả công tác chưa cao.

Về chất lượng đội ngũ GV cơ hữu, Trường có 01 GS, 02 PGS, 24 tiến sĩ, 167 thạc sĩ và 16 GV có trình độ đại học.

So với khi mới thành lập, song song với việc tăng nhanh về số lượng, công tác bồi dưỡng đào tạo đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ giảng dạy được Trường quan tâm thích đáng. Cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, giảng viên, bên cạnh các chính sách chung của Nhà nước, Trường luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt công tác đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ, do đó cán bộ giáo viên có nhiều cơ hội tham gia các khóa đào tạo. Vì vậy, chất lượng đội ngũ của Trường trong một thời gian ngắn đã tăng lên nhanh chóng.

Tuy nhiên, hiện nay đội ngũ giảng viên còn thiếu so với yêu cầu mở rộng quy mô đào tạo, đội ngũ giảng viên đầu ngành ít, chất lượng đội ngũ so với yêu cầu còn nhiều hạn chế. Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ còn thấp (chiếm 12,86%), chưa đáp ứng đủ yêu cầu của các mã ngành đào tạo trình độ đại học. Cụ thể: 12/23 (52%) ngành chưa đảm bảo về đội ngũ giảng viên, trong đó có 8/23 (35%) ngành thiếu giảng viên trình độ thạc sĩ (SP Vật lý, SP Hóa học, Luật, Chính trị học, Xây dựng, Khoa học Cây trồng, Thú Y, Ngôn ngữ Trung Quốc,

Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành), 4/23 (17%) ngành thiếu giảng viên trình độ tiến sĩ chủ trì ngành và giảng viên trình độ thạc sĩ (Chính trị học, Kinh tế Nông nghiệp, SP Tin học, SP tiếng Anh). Tổng số giảng viên trình độ thạc sĩ còn thiếu ở 12 mã ngành Đại học gần 50 người.

Với thực trạng đội ngũ như trên, Trường chưa đủ điều kiện mở ngành đào tạo thạc sĩ và bố trí viên chức quản lý các cấp (trưởng bộ môn, phó trưởng khoa, trưởng khoa) theo quy định Luật Giáo dục Đại học.

#### **4. Nhiệm vụ và giải pháp**

- Kiện toàn tổ chức lại bộ máy của Trường theo hướng: thu gọn đầu mối trực thuộc, phân cấp và tăng quyền chủ động của các đơn vị. Các Khoa, Bộ môn,... được sắp xếp hoặc thành lập lại trên cơ sở các ngành đào tạo.

Thực hiện đúng lộ trình sắp xếp tổ chức bộ máy theo Đề án đã xây dựng. Đồng thời thường xuyên đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy để điều chỉnh kịp thời, hạn chế yếu kém.

- Đảm bảo cân đối giữa số lượng giảng viên, cán bộ quản lý và số lượng đội ngũ bộ phận hành chính.

Rà soát vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc và khung năng lực ở từng vị trí, thực hiện tinh giản bộ máy hành chính, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao tính chuyên nghiệp, và hiệu quả công tác của viên chức hành chính.

- Làm tốt công tác quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ quản lý:

+ Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ, bảo đảm sự chủ động, có tầm nhìn xa, đáp ứng cả nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Coi trọng và phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, người trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ. Thực hiện tốt công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, toàn diện, công tâm, dựa trên thực tế hiệu quả công việc, cống hiến và năng lực của cán bộ, nhất là cán bộ nữ, cán bộ trẻ.

+ Thực hiện chuẩn hóa trình độ chuyên môn đối với cán bộ lãnh đạo quản lý của Trường. Không thực hiện bổ nhiệm và bổ nhiệm lại những người không đáp ứng chuẩn hóa trình độ theo quy định.

+ Đưa ra khỏi danh sách quy hoạch các chức danh quy hoạch trong ban giám hiệu, lãnh đạo các khoa chuyên môn, tổ bộ môn, các phòng, ban, trung tâm

nếu sau một năm Nghị quyết có hiệu lực mà các đồng chí diện quy hoạch không tích cực tham gia các khóa học tập nâng cao trình độ. Ưu tiên bổ sung quy hoạch những đồng chí đang tham gia các khóa học nghiên cứu sinh hoặc đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

+ Hằng năm ưu tiên cử các cán bộ trong diện quy hoạch đi học các lớp bồi dưỡng chính trị cao cấp, quản lý nhà nước... Thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh lãnh đạo các khoa, phòng, bộ môn đối với các đồng chí trong diện quy hoạch đã hoàn thành và bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

- Có kế hoạch bồi dưỡng để phát triển kỹ năng và chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng chế độ chính sách để khuyến khích cán bộ giảng viên tự bồi dưỡng nâng cao trình độ đồng thời đảm bảo giữ nhân tài gắn bó với Nhà trường.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cụ thể và giao nhiệm vụ thực hiện cho từng cá nhân. Các giảng viên được tuyển dụng từ tháng 5/2008 lại nay phải thực hiện đúng cam kết với Nhà trường (sau 5 năm có bằng thạc sĩ, sau 10 năm có bằng tiến sĩ), nếu không có lý do chính đáng được coi như không hoàn thành nhiệm vụ của giảng viên và phải ngừng công tác giảng dạy và chuyển tới làm việc ở những bộ phận khác trong trường. Thực hiện chuẩn hóa trình độ chuyên môn đối với cán bộ lãnh đạo quản lý của trường.

- Có cơ chế chính sách khuyến khích giảng viên đi đào tạo ở nước ngoài bằng các nguồn tài chính khác nhau.

Việc cử giảng viên tham gia đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ phải đúng ngành trong quy hoạch phát triển đội ngũ; lĩnh vực quản lý giáo dục phải thực hiện đúng đối tượng (lựa chọn trong số cán bộ quản lý, giảng viên đang làm công tác quản lý trong các khoa, phòng hoặc diện quy hoạch cán bộ quản lý) để phục vụ cho công tác quản lý của và phát triển của Nhà trường. Có kế hoạch bồi dưỡng ngoại ngữ cho giảng viên đảm bảo điều kiện để học chương trình tiến sĩ trong, ngoài nước và đủ tiêu chuẩn xét công nhận chức danh GS, PGS. Bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý để hoàn thiện bộ máy tổ chức theo quy định Luật Giáo dục Đại học.

- Ưu tiên thu hút đội ngũ cán bộ, giảng viên có trình độ chuyên môn, trình độ quản lý cao, tâm huyết với giáo dục; chỉ tuyển giảng viên có trình độ thạc sĩ trở lên.

- Khuyến khích hợp tác trao đổi giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên gia

giữa Nhà trường với các trường đại học tiên tiến trong và ngoài nước.

- Thống nhất về nhận thức trong tập thể giảng viên, nhân viên toàn Trường về những khó khăn, thách thức để tiếp tục tồn tại và phát triển Nhà trường ở thời điểm hiện nay và những năm tiếp theo. Có cơ chế động viên, khuyến khích và chế tài để các giảng viên đi học chương trình Tiến sĩ theo kế hoạch của Trường. Đảm bảo nguyên tắc xây dựng, điều chỉnh tổ chức bộ máy và xây dựng, phát triển đội ngũ dựa trên dự báo quy mô đào tạo, quy hoạch các mã ngành đào tạo của Trường.

- Xây dựng môi trường làm việc thuận lợi cho cán bộ, giảng viên./.



## KẾ HOẠCH TRUNG HẠN Về công tác đào tạo giai đoạn 2019-2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 157/QĐ/TĐHHT ngày 01 tháng 3 năm 2019)

### 1. Căn cứ

- Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Hà Tĩnh lần thứ III, nhiệm kỳ 2015-2020, số 01-NQ/ĐH ngày 26/8/2015 của Đảng bộ Trường Đại học Hà Tĩnh;

- Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-TĐHHT ngày 5/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh về việc ban hành kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Hà Tĩnh đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030;

- Căn cứ “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hà Tĩnh” ban hành theo Quyết định số 1328/QĐ-TĐHHT ngày 07/10/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-TĐHHT ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh về việc ban hành “Quy định thực hiện Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”.

### 2. Mục tiêu

#### 2.1. Mục tiêu 1

Nâng cao uy tín, chất lượng đào tạo hệ chính quy góp phần xây dựng danh tiếng của Trường Đại học Hà Tĩnh.

#### 2.2. Mục tiêu 2

Đáp ứng linh hoạt yêu cầu nguồn nhân lực theo sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

#### 2.3. Mục tiêu 3

Chương trình đào tạo, đề cương môn học cũng như hoạt động đào tạo được chuẩn hóa đến mức tốt nhất.

#### 2.4. Mục tiêu 4

Tăng cường chất lượng công tác quản lý đào tạo hệ chính quy, phát huy hiệu quả các nguồn lực của nhà trường nhằm phục vụ một cách tốt nhất cho hoạt động đào tạo hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

### 3. Thực trạng công tác đào tạo



### 3.1. Các mã ngành đào tạo

Trường đang đào tạo 23 mã ngành đại học, gồm 5 khối ngành: Khối ngành Sư phạm, Kinh tế, Chính trị - Luật, Kỹ thuật, Nông nghiệp và Ngoại ngữ. Nhìn chung hiện nay trong các mã ngành đào tạo của Nhà trường đang gặp khó khăn trong công tác tuyển sinh, tuy nhiên mã ngành đào tạo khối sư phạm lại ổn định có xu hướng phát triển tốt trên cả chất lượng và số lượng.

### 3.2. Chương trình, quy trình đào tạo, đảm bảo chất lượng

Chương trình đào tạo đã được xây dựng theo định hướng tiếp cận CDIO thực học, thực làm theo quy định của Bộ GD-ĐT.

Từ năm 2012, Trường đã thực hiện đào tạo theo học chế tín chỉ theo quy định của Bộ GD - ĐT. Các hình thức đào tạo linh hoạt đã phát huy tính tích cực của người học, phương pháp giảng dạy luôn được đổi mới, cập nhật theo hướng hiện đại, ứng dụng khá hiệu quả công nghệ thông tin vào quá trình dạy học và nghiên cứu khoa học.

Năm 2018, Trường đã đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục tại Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục ĐHQGHN và đã được đánh giá đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục (với tỷ lệ đạt 82%), được chứng nhận "**Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục**" do Bộ GD - ĐT công nhận.

### 3.3. Công tác tuyển sinh

Công tác tuyển sinh hệ chính quy trong 3 năm gần đây gặp nhiều khó khăn (đạt 30-50%), quy mô đào tạo giảm theo xu thế chung của các trường đại học trên cả nước

**Bảng 1: Số liệu tuyển sinh, quy mô đào tạo giai đoạn 2016 - 2018**

Số SV/năm	2016	2017	2018	Ghi chú
<b>Tuyển sinh</b>	<b>2139</b>	<b>1564</b>	<b>1097</b>	
ĐH Chính quy	1089	701	602	
ĐH liên thông	200	250	150	
SV Lào học tiếng Việt	432	449	241	
SV Lào học chuyên ngành	418	164	104	
<b>Quy mô bậc đại học, CĐ, TC</b>	<b>4227</b>	<b>3472</b>	<b>2811</b>	
<b>Phổ thông</b>	<b>93</b>	<b>250</b>	<b>350</b>	
<b>Mầm non</b>	<b>0</b>	<b>50</b>	<b>100</b>	
<b>Tổng quy mô</b>	<b>4.320</b>	<b>3.772</b>	<b>3.331</b>	

### 3.4. Kết quả đào tạo đại học và cao đẳng

Từ khi thành lập đến nay, Trường đã đào tạo được 11.842 sinh viên đã tốt nghiệp ra trường (Đại học: 6779, Cao đẳng: 3.665, Trung cấp: 1.398). Theo số

liệu khảo sát năm 2018, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm đạt 96% đã và đang góp phần quan trọng vào sự phát triển toàn diện KT - XH của tỉnh Hà Tĩnh, cả nước và cả nước bạn Lào.

#### 4. Nhiệm vụ và giải pháp

TT	Nội dung Giải pháp	Người chịu trách nhiệm	Thời hạn hoàn thành	Chỉ tiêu đánh giá
1	<b>Mục tiêu 1. Nâng cao uy tín, chất lượng đào tạo hệ chính quy góp phần xây dựng danh tiếng của Trường Đại học Hà Tĩnh.</b>			
1.1.	<b>Mục tiêu cụ thể 1.</b> Giữ vững và phát huy truyền thống, thu hút sinh viên quốc tế hàng đầu tại Việt Nam.			
1.1.1.	<i>Giải pháp 1</i> Phát huy kết quả đã đạt được trong 60 năm qua của nhà trường về lĩnh vực đào tạo	Phòng Đào tạo	Năm 2021	Thu hút sinh viên đầu vào có chất lượng
1.1.2.	<i>Giải pháp 2</i> Duy trì mối quan hệ hợp tác đào tạo với các đối tác nước ngoài; tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác mới, nhất là các đối tác ở khu vực ASEAN	Phòng QHĐN& TT; Phòng Đào tạo	Năm 2021	Thu hút Lưu học sinh quốc tế đến học tại Trường
1.2.	<b>Mục tiêu cụ thể 2.</b> Thu hút, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên. Xây dựng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn quốc gia và khu vực.			
1.2.1.	<i>Giải pháp 1</i> Thu hút giảng viên có trình độ cao (Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ/TSKH)	Phòng TC-HC	Năm 2021	Số lượng cán bộ, giảng viên trình độ cao
1.2.2.	<i>Giải pháp 2</i> Quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, giảng viên, nhân viên	Phòng TC-HC	Năm 2021	Số lượng CB, GV, NV được QH, TD, ĐT và BD
1.2.3.	<i>Giải pháp 3</i> Phấn đấu số cán bộ, giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt 25% vào năm 2020, 30% vào năm	Các khoa/bộ môn, phòng/ban/trung tâm	Năm 2021	Số lượng CB, GV đạt trình độ tiến sĩ

	2030.			
<b>2</b>	<b>Mục tiêu 2. Đa dạng hóa các hình thức đào tạo chính quy, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh Hà Tĩnh và cả nước.</b>			
<b>2.1.</b>	<b>Mục tiêu cụ thể 1.</b> Đa dạng hóa các ngành đào tạo, phát triển các ngành đào tạo mới phù hợp với nhu cầu của địa phương, trong nước, khu vực.			
2.1.1.	<i>Giải pháp 1</i> Cơ cấu các ngành đào tạo chính quy hợp lý	Lãnh đạo trường, Phòng Đào tạo, các khoa/bộ môn	Năm 2021	Số lượng ngành đào tạo theo nhóm ngành
2.1.2.	<i>Giải pháp 2</i> Mở rộng liên kết với các trường đại học, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức trong và ngoài nước.	Phòng Đào tạo, Phòng QHĐN&TT	Năm 2021	Số lượng người học các ngành liên kết
2.1.3.	<i>Giải pháp 3</i> Khảo sát nhu cầu của thị trường lao động của tỉnh và cả nước để tham mưu mở các ngành đào tạo mới.	Phòng Đào tạo, Phòng QHĐN&TT, các khoa	Năm 2021	Số liệu thống kê liên quan
<b>2.2.</b>	<b>Mục tiêu cụ thể 2.</b> Đa dạng hóa, mở rộng hình thức liên kết đào tạo hệ chính quy với các trường đại học, các viện nghiên cứu, các cơ quan, doanh nghiệp và các tổ chức trong và ngoài nước.			
2.2.1.	<i>Giải pháp 1</i> Tổ chức đào tạo theo địa chỉ của các địa phương, đào tạo cho nhiều đối tượng có nhu cầu, nghiên cứu triển khai đào tạo từ xa đáp ứng nhu cầu thực tiễn của xã hội trong giai đoạn mới.	Phòng Đào tạo, các khoa/bộ môn	Năm 2021	Số lớp đào tạo theo địa chỉ
2.2.2.	<i>Giải pháp 2</i> Tích cực mở rộng quan hệ hợp tác, liên kết với các tổ chức, cơ quan,	Phòng Đào tạo, Phòng QHĐN&TT, các khoa/bộ	Năm 2021	Số lớp đào tạo liên kết

	doanh nghiệp trong và ngoài nước, đáp ứng nhu cầu hợp tác phát triển cùng có lợi giữa các bên.	môn		
<b>2.3.</b>	<b>Mục tiêu cụ thể 3.</b> Nâng cao khả năng thực hành trong các chương trình đào tạo trên cơ sở gắn kết đào tạo với thực tiễn.			
2.3.1.	<i>Giải pháp 1</i> Tổ chức các đợt thực tập thực tế, tham quan doanh nghiệp.	Phòng Đào tạo	Năm 2021	Số lượng các đợt thực tập, thực tế
2.3.2.	<i>Giải pháp 2</i> Nghiên cứu đổi mới chương trình đào tạo đối với các khóa đào tạo kỹ năng, trên cơ sở chương trình hiện có kết hợp với xu thế, yêu cầu, nhu cầu của xã hội	Phòng Đào tạo, các khoa/bộ môn	Năm 2021	Số lượng chương trình đào tạo kỹ năng được đổi mới
<b>3</b>	<b>Mục tiêu 3. Chương trình đào tạo, đề cương môn học cũng như hoạt động đào tạo được chuẩn hóa đến mức tốt nhất.</b>			
<b>3.1.</b>	<b>Mục tiêu cụ thể 1.</b> Cải tiến và nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo, đề cương môn học hiện có.			
3.1.1.	<i>Giải pháp 1</i> Từng bước cải tiến chương trình đào tạo, đề cương môn học theo định hướng CDIO, thực học thực làm, gắn đào tạo với thực tiễn của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.	Phòng Đào tạo, các khoa/bộ môn và đơn vị liên quan	Năm 2021	Số lượng chương trình đào tạo được cải tiến theo định hướng CDIO
3.1.2.	<i>Giải pháp 2</i> Nghiên cứu đổi mới chương trình đào tạo hiện có kết hợp với xu thế, nhu cầu của xã hội	Phòng Đào tạo, các khoa/bộ môn và đơn vị liên quan	Năm 2021	Số lượng chương trình đào tạo được đổi mới theo xu thế, nhu cầu của xã hội
<b>3.2.</b>	<b>Mục tiêu cụ thể 2.</b> Cải tiến công tác quản lý và tổ chức các hoạt động đào tạo theo xu hướng áp dụng công nghệ đào tạo tiên tiến của các trường đại học trong nước, khu vực và trên thế giới.			
3.2.1.	<i>Giải pháp 1</i>	Phòng Đào tạo	Năm 2021	

	Định kỳ rà soát lại toàn bộ quy trình hoạt động của từng bộ phận, từng mảng công tác.	tạo		
3.2.2.	<i>Giải pháp 2</i> Xây dựng các mô hình hoạt động ngoại khóa cho sinh viên theo mô hình các trường đại học quốc tế. Qua đó, hỗ trợ sinh viên đạt chuẩn đầu ra theo quy định của nhà trường.	Phòng Đào tạo, các khoa/bộ môn	Năm 2021	Số lượng mô hình hoạt động ngoại khóa
3.2.3.	<i>Giải pháp 3</i> Phát triển các chương trình đào tạo kỹ năng nhằm đáp ứng yêu cầu của xã hội.	Phòng Đào tạo, các khoa/bộ môn	Năm 2021	Số lượng chương trình đào tạo kỹ năng
<b>4</b>	<b>Mục tiêu 4. Tăng cường chất lượng công tác quản lý đào tạo hệ chính quy, phát huy hiệu quả các nguồn lực của nhà trường nhằm phục vụ một cách tốt nhất cho hoạt động đào tạo hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.</b>			
<b>4.1.</b>	<b>Mục tiêu cụ thể 1.</b> Đào tạo, bồi dưỡng năng lực cho cán bộ làm công tác quản lý đào tạo đáp ứng yêu cầu quản lý đào tạo của trường đại học trong xu thế đổi mới, tiếp cận với các nước trong khu vực và trên thế giới.			
4.1.1.	<i>Giải pháp 1</i> Cử cán bộ, chuyên viên làm công tác quản lý đào tạo đi tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nâng cao năng lực quản lý.	Phòng Đào tạo, các khoa/bộ môn	Năm 2021	Số lượng người hoàn thành chương trình đào tạo, BD
4.1.2.	<i>Giải pháp 2</i> Tạo điều kiện cử cán bộ, chuyên viên học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo và quản lý đào tạo.	Phòng Đào tạo	Năm 2021	Số lượng người hoàn thành chương trình đào tạo, BD

<b>4.2.</b>	<b>Mục tiêu cụ thể 2.</b> Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo.			
4.2.1.	<i>Giải pháp 1</i> Tham mưu xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ giảng dạy và học tập theo hướng tích hợp, tập trung và hiện đại đáp ứng tối đa nhu cầu giảng dạy và học tập.	Phòng Đào tạo, Trung tâm Công nghệ thông tin	Năm 2021	Hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ dạy và học được đưa vào sử dụng
4.2.2.	<i>Giải pháp 2</i> Hợp tác với các doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ thông tin để tìm kiếm cơ hội hợp tác trong việc tập huấn và chuyển giao công nghệ ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo và quản lý đào tạo.	Phòng Đào tạo, Trung tâm Công nghệ thông tin	Năm 2021	Hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ dạy và học được đưa vào sử dụng
<b>4.3.</b>	<b>Mục tiêu cụ thể 3.</b> Xây dựng cơ cấu tổ chức, nhân sự của Phòng một cách hợp lý, hiệu quả.			
4.3.1.	<i>Giải pháp 1</i> Sắp xếp cơ cấu tổ chức của đơn vị theo từng mảng công tác, từng đầu việc một cách khoa học (có tham khảo một số trường hàng đầu của Việt Nam và trong khu vực)	Phòng Đào tạo	Năm 2021	Các mảng công tác được sắp xếp, bố trí.
4.3.2.	<i>Giải pháp 2</i> Phân công, phân nhiệm rõ ràng cho các cá nhân trong đơn vị. Từ yêu cầu của mảng công tác, của từng đầu việc để bố trí nhân sự cho tối ưu nhất đúng với khả năng của từng người nhằm phát	Phòng Đào tạo	Năm 2021	Các mảng công tác được sắp xếp, bố trí.

	huy hết năng lực, sở trường của mỗi cá nhân, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.			
4.3.3.	<i>Giải pháp 3</i> Chuẩn hóa trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, chuyên viên cả về chuyên môn, lãnh đạo quản lý, năng lực nghề nghiệp, ngoại ngữ, tin học...	Phòng Đào tạo	Năm 2021	Số lượng nhân sự được chuẩn hóa về trình độ, năng lực
4.4.	<b>Mục tiêu cụ thể 4.</b> Tham mưu xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy và học tập hiện đại; hệ thống thư viện phát huy hiệu quả, đáp ứng yêu cầu về đào tạo và nghiên cứu khoa học.			
4.4.1.	<i>Giải pháp 1</i> Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp nhà điều hành, phòng học, phòng thực hành/thí nghiệm, phòng làm việc, các nhà tập đa năng theo hướng hiện đại, đồng bộ.	Lãnh đạo Trường, Phòng Quản trị, Phòng KH-TC, Ban QL Dự án	Năm 2021	Số lượng nhà làm việc, nhà học, phòng thực hành, thí nghiệm được xây dựng, sửa chữa.
4.4.2.	<i>Giải pháp 2</i> Hiện đại hóa thư viện, kết nối thư viện với hệ thống thông tin trong và ngoài nước.	Trung tâm thư viện, Trung tâm Công nghệ thông tin	Năm 2021	Thư viện được nâng cấp, hiện đại hóa
4.4.3.	<i>Giải pháp 3</i> Quản lý và khai thác tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.	Phòng Đào tạo	Năm 2021	Tần suất sử dụng phòng học, phòng thực hành, thí nghiệm



## KẾ HOẠCH TRUNG HẠN

### VỀ CÔNG TÁC HỌC SINH SINH VIÊN GIAI ĐOẠN 2019-2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 157/QĐ-TĐHHT ngày 01 tháng 3 năm 2019)

#### 1. Căn cứ

- Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Hà Tĩnh lần thứ III, nhiệm kỳ 2015-2020, số 01-NQ/ĐH ngày 26/8/2015 của Đảng bộ Trường Đại học Hà Tĩnh;
- Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-TĐHHT ngày 05/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh về việc ban hành Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Hà Tĩnh đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030;
- Căn cứ “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hà Tĩnh” ban hành theo Quyết định số 1328/QĐ-TĐHHT ngày 07/10/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh.

#### 2. Mục tiêu

- Xây dựng đơn vị ngày càng vững mạnh, cán bộ viên chức có trình độ, đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong công tác hỗ trợ, phục vụ người học;
- Đẩy mạnh việc áp dụng Công nghệ thông tin vào trong công tác quản lý và hỗ trợ người học...;
- Tập trung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, nhằm tạo ra một sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét trong công tác HSSV nói chung và công tác quản lý HSSV nói riêng;
- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng bộ phận, từng cán bộ, giảng viên, sinh viên trong công tác HSSV;
- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng đạo đức lối sống cho HSSV gắn với đạo đức nghề nghiệp trong tương lai, trong đó có công tác giáo dục chính trị tư tưởng và định hướng cho lưu học sinh;
- Thực hiện tốt nề nếp rèn luyện và thực hiện tốt các chế độ chính sách, quyền lợi của HSSV, định hướng cho HSSV trong quá trình học tập tại trường, ra trường liên hệ việc làm, hướng nghiệp trong tương lai;



- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò công tác HSSV trong Nhà trường, là yếu tố cần góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội và khẳng định trong thời kỳ hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

### **3. Thực trạng về Phòng Công tác Chính trị - HSSV**

#### **- Thuận lợi**

+ Các cơ quan ban ngành của tỉnh Hà Tĩnh và chính quyền địa phương nơi Trường đóng trụ sở có sự quan tâm tạo điều kiện tốt;

+ Công tác học sinh, sinh viên (HSSV) luôn nhận được sự chỉ đạo trực tiếp và kịp thời của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, sự phối hợp tốt của các tổ chức, đơn vị trong và ngoài trường;

+ Cán bộ, viên chức làm công tác HSSV có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với công việc, quan tâm sâu sát tới HSSV;

+ Nhà trường có hệ thống ký túc xá (KTX) sinh viên đảm bảo đáp ứng nhu cầu ở của HSSV, hiện nay 70% HSSV đã ở tại KTX nên việc quản lý và tổ chức các hoạt động tập thể thuận lợi. Sinh viên Lào ở KTX 100%;

+ Tỷ lệ HSSV nữ chiếm trên 70% nên đa phần các em rất ngoan, chăm chỉ học tập, sinh viên ngoại tỉnh chỉ có khoảng 10% nên việc nắm thông tin, phối hợp với gia đình và địa phương rất thuận lợi;

+ Việc ứng dụng CNTT trong công tác HSSV đã mang lại hiệu quả tốt. Hiện nay toàn bộ công tác đào tạo, quản lý HSSV đều được thực hiện trên chương trình Edusoft.

#### **- Khó khăn**

+ Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, vui chơi giải trí của HSSV tuy đã được Nhà trường đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu;

+ Mảng khởi nghiệp sinh viên chưa phát triển, phần nghiệp vụ của cán bộ được giao phụ trách còn chưa đáp ứng yêu cầu;

+ Các tổ chức phản động, các phần tử xấu đang lợi dụng tuyên truyền, lôi kéo sinh viên tham gia và các hoạt động của họ.

### **4. Nhiệm vụ và giải pháp.**

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và cuộc vận động lớn của ngành Giáo dục và Đào tạo hàng năm;

- Các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài trường có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác giáo dục và quản lý sinh viên; thường xuyên nắm bắt thông tin, định hướng tư tưởng cho HSSV, không để xảy ra vấn đề phức tạp có thành phần HSSV của Nhà trường tham gia;

- Xã hội hóa nhằm tìm kiếm các nguồn lực để tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT và các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên; đầu tư mua sắm thêm cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phục vụ giảng dạy, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, vui chơi giải trí của HSSV;

- Tăng cường liên kết với các doanh nghiệp, các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng, ký kết các chương trình hợp tác đào tạo nhằm tạo điều kiện và môi trường tốt cho sinh viên thực tập, tìm kiếm việc làm sau tốt nghiệp;

- Tiếp tục hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp cho sinh viên theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Vận động, động viên và khuyến khích cán bộ, viên chức trong đơn vị tiếp tục tham gia học tập và nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị;

- Cùng với các đơn vị tham mưu cho Nhà trường đầu tư, nâng cấp hệ thống Công nghệ thông tin phục vụ cho công tác chuyên môn của đơn vị; nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý đào tạo của Nhà trường;

- Tiếp tục tham mưu cho Nhà trường điều chỉnh, bổ sung hệ thống các nội quy, quy chế, quy định trong công tác quản lý HSSV;


- Thực hiện phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng cán bộ, viên chức trong đơn vị đảm đương và tiếp nhận công việc phù hợp với khả năng và trình độ của mỗi người;

- Triển khai tốt và có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong sinh viên như: Tuần sinh hoạt Công dân đầu khóa, giữa khóa, cuối khóa nhằm tuyên truyền, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến từng người học;

- Làm tốt công tác kiểm tra việc thực hiện nề nếp học tập, rèn luyện của HSSV; tổ chức chặt chẽ việc xét và đánh giá rèn luyện, học bổng cho người học qua từng học kì, từng năm học;

- Tổ chức tốt các hội nghị về công tác định hướng và tư vấn việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường cho người học.

Trên đây là Kế hoạch Trung hạn của Phòng Công tác Chính trị - HSSV giai đoạn 2019-2021./.

**KẾ HOẠCH TRUNG HẠN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT  
GIAI ĐOẠN 2019-2021**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 157/QĐ-TĐHHT ngày 01 tháng 3 năm 2019)

### **1. Mục tiêu**

Ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở Cẩm Vịnh, Trường Đại học Hà Tĩnh đảm bảo đồng bộ, hiện đại. Cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện Dự án Trường Đại học Hà Tĩnh giai đoạn 3: các nhà học đặc thù chất lượng cao (âm nhạc, Ngoại ngữ...), hệ thống nhà cầu nối các tòa nhà, nhà thực hành thí nghiệm, trung tâm thể dục thể thao...;
- Trang bị nội thất, hệ thống công nghệ thông tin, hạ tầng nhà hiệu bộ;
- Sửa chữa, nâng cấp khu giảng đường và ký túc xá;
- Trang bị hệ thống phòng thí nghiệm, thiết bị dạy học phục vụ tốt hơn công tác đào tạo;
- Phát triển cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật tiên tiến, hiện đại, phù hợp và đồng bộ với quy mô, đặc điểm đào tạo, NCKH, đảm bảo hiệu quả cao trong sử dụng, không lạc hậu về công nghệ;
- Quy hoạch, xây dựng thư viện trường theo hướng tập trung, hiện đại;
- Đẩy mạnh thực hiện việc xây dựng cơ bản nhằm đảm bảo cơ sở, môi trường, điều kiện giảng dạy, NCKH, làm việc, học tập và nội trú khang trang, hiện đại; nhanh chóng kết thúc tình trạng phân tán về cơ sở;
- Duy trì ổn định hoạt động tại các cơ sở cũ; tập trung xây dựng và phát triển cơ sở chính (Cẩm Vịnh);
- Đẩy mạnh công tác hợp nhất các cơ sở nhỏ lẻ, phát triển cơ sở hạ tầng theo hướng tập trung cơ sở chính Cẩm Vịnh;
- Nâng cấp sửa chữa cơ sở Đại Nài để phát triển Trường TH, THCS, THPT và Trường Mầm non chất lượng cao, là cơ sở thực hành sư phạm của Trường.

### **2. Nhiệm vụ và giải pháp.**

- Nâng cấp các cơ sở đào tạo hiện có đảm bảo đồng bộ, hiện đại triển khai một số Dự án xây dựng Trường Đại học Hà Tĩnh giai đoạn 3 nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng tại địa điểm xã Cẩm Vịnh.
- Đầu tư trang thiết bị nội thất hạ tầng công nghệ thông tin nhà làm việc 15 tầng.

- Đầu tư hệ thống phòng cháy chữa cháy, máy phát điện, trạm biến áp, hạ tầng kỹ thuật, nhà xe xung quanh nhà hiệu bộ bằng nguồn vốn của tỉnh.

- Đầu tư, hoàn thiện hệ thống trang thiết bị phòng thí nghiệm theo hướng đồng bộ, hiện đại, hiệu quả. Đầu tư mua sắm trang thiết bị cơ bản phục vụ giảng dạy và học tập, phòng thí nghiệm (ngành xây dựng, ngành nông nghiệp và môi trường), nhà thực hành (phòng thực hành tài chính, mô hình thực hành du lịch, thực hành ngoại ngữ).

- Đầu tư cải tạo chống xuống cấp chống dột giảng đường A3.

- Đầu tư cải tạo chống xuống cấp ký túc xá A1 khu A và Ký túc xá B3 khu B.

- Cải tạo hệ thống cây xanh trong khuôn viên trường tạo môi trường cảnh quan trong trường học Xanh - Sạch - Đẹp.

- Đầu tư phòng thực hành chế biến nhà bếp cho đào tạo ngành quản trị Du lịch lễ hành.

- Đầu tư mặt bằng, thiết bị phục vụ thư viện của Nhà trường.

- Xây dựng quy trình quản lý và khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất các khu giảng đường hiện có. Chống xuống cấp và trang bị hệ thống thiết bị dạy học khu giảng đường.

- Tiếp tục đầu tư, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất tại cơ sở Đại Nài đáp ứng yêu cầu đào tạo của Trường TH-THCS&THPT, trường Mầm non Ivy School và tham gia đào tạo các chương trình, khóa học ngắn hạn, bồi dưỡng thường xuyên./.